

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: 294/QĐ-ĐHCNTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình về tự đánh giá và đánh giá nội bộ cấp cơ sở giáo dục
tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-ĐHQG ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy định về đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đại học tại ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình về tự đánh giá và đánh giá nội bộ cấp cơ sở giáo dục tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị liên quan của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Trnh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, ĐBCL *Trnh*

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Đức Lung





QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 1/35

QUY TRÌNH
VỀ TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành theo Quyết định số 294/QĐ-ĐHCNTT, ngày 22 tháng 5 năm 2019 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

I. Mục đích tự đánh giá và đánh giá nội bộ

1. Tự đánh giá (TĐG) và đánh giá nội bộ (ĐGNB) là khâu quan trọng trong công tác đảm bảo chất lượng (ĐBCL) và xây dựng văn hóa chất lượng bên trong Nhà trường.
2. Giúp Nhà trường tự rà soát, xem xét, đánh giá thực trạng; xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo; từ đó điều chỉnh mục tiêu cho giai đoạn kế tiếp theo hướng cao hơn.
3. Thể hiện tính tự chủ và tính tự chịu trách nhiệm của Nhà trường trong toàn bộ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng theo chức năng và nhiệm vụ được giao, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu mà Trường đặt ra.
4. Kết quả tự đánh giá và đánh giá nội bộ là điều kiện cần thiết để Nhà trường đăng ký đánh giá ngoài và đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng với một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

II. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về công tác TĐG và ĐGNB cấp cơ sở giáo dục (CSGD) tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM.
2. Đối tượng áp dụng của Quy định này bao gồm tất cả đơn vị phòng, ban, khoa/bộ môn, đoàn thể và cá nhân thuộc Trường.

III. Tài liệu tham khảo

Hướng dẫn sử dụng bộ tiêu chuẩn AUN-QA cấp CSGD, phiên bản 2.0 của tổ chức AUN (ASEAN University Network); Tiêu chuẩn đánh giá cấp CSGD theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ được hiểu như sau:

1. *Tự đánh giá* là quá trình CSGD tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tổ chức kiểm định khu



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 2/35

vực, quốc tế ban hành để báo cáo về hiện trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác để CSGD tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. *Đánh giá nội bộ* là quá trình CSGD tự kiểm tra, xem xét một cách độc lập về kết quả TĐG nhằm giúp hoàn thiện báo cáo tự đánh giá (BCTĐG) và xác định mức độ CSGD đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục trước khi tiến hành đánh giá ngoài. Hoạt động ĐGNB có thể được thực hiện dựa trên một phần hoặc toàn bộ bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng.

3. *Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cấp CSGD* là mức độ yêu cầu và điều kiện mà CSGD phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Mỗi tiêu chuẩn ứng với một lĩnh vực hoạt động của CSGD; trong mỗi tiêu chuẩn có một số tiêu chí.

4. *Báo cáo tự đánh giá* là kết quả TĐG được trình bày thành một bản báo cáo về các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục. BCTĐG là một bản ghi nhớ quan trọng nhằm cam kết thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng của Nhà trường.

5. *Các bên liên quan bên trong CSGD* bao gồm người học, giảng viên, nhân viên và đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

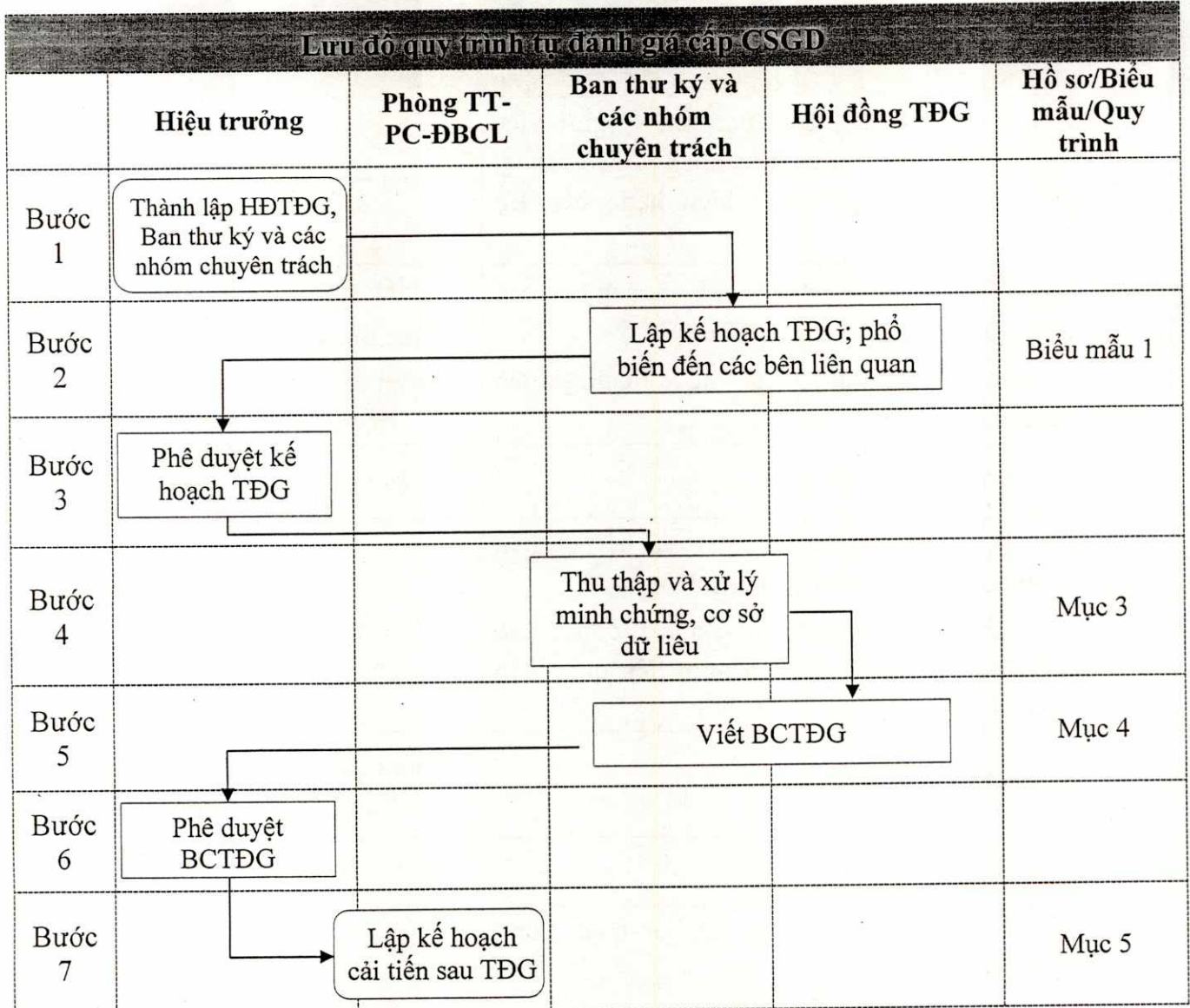


QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 3/35

VI. Quy trình tự đánh giá cấp cơ sở giáo dục

1. Lưu đồ





QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 4/35

2. Diễn giải

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	Thành lập Hội đồng TĐG, Ban thư ký giúp việc và các nhóm công tác chuyên trách với số lượng, thành phần theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT.	Hiệu trưởng	1 tuần
2	- Lập kế hoạch TĐG; phổ biến kế hoạch đến các bên liên quan sau khi được phê duyệt. - Nghiên cứu tài liệu; tổ chức hoặc tham gia tập huấn chuẩn bị triển khai TĐG.	HĐTĐG Ban thư ký Nhóm chuyên trách	2 tuần
3	Phê duyệt kế hoạch TĐG	Hiệu trưởng	1 ngày
4	- Thu thập minh chứng và cơ sở dữ liệu có liên quan theo yêu cầu của bộ tiêu chuẩn. - Xem xét, kiểm tra độ tin cậy, tính xác thực của minh chứng và mức độ phù hợp, liên quan đến tiêu chuẩn/ tiêu chí.	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
5	Viết và hoàn thành BCTĐG.	Nhóm chuyên trách	Theo kế hoạch TĐG
6	Phê duyệt BCTĐG.	Hiệu trưởng	2 tuần
7	- Phổ biến BCTĐG đến các bên liên quan trong nội bộ Trường. - Lưu trữ hồ sơ, minh chứng TĐG. - Lập kế hoạch cải tiến sau khi TĐG.	Phòng TT-PC-ĐBCL	Trong vòng 30 ngày

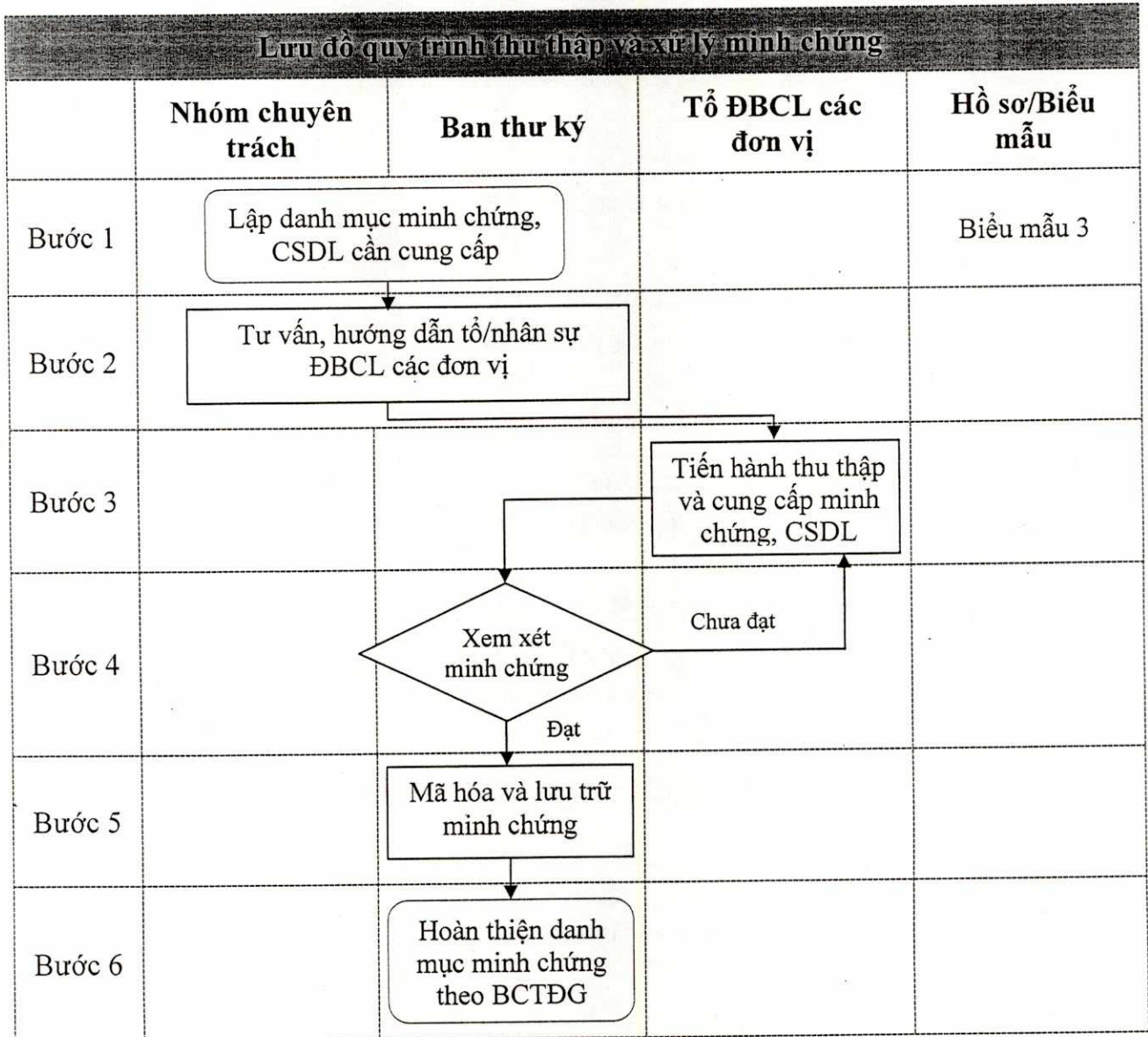


**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/ 5/2019
Số trang: 5/35

3. Quy trình thu thập và xử lý minh chứng

3.1 Lưu đồ



3.2 Diễn giải:

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	Lập danh mục minh chứng, CSDL cần cung cấp (theo từng đơn vị) dựa trên yêu cầu của bộ tiêu chuẩn.	Ban thư ký Nhóm chuyên trách	Theo kế hoạch TĐG
2	Tư vấn, hướng dẫn tổ/nhân sự ĐBCL các đơn vị về cách thức thu thập, cung cấp minh chứng.	Ban thư ký Nhóm chuyên	Theo kế hoạch TĐG



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 6/35

		trách	
3	- Thu thập, xử lý và phân loại minh chứng, CSDL - Chuyển minh chứng, CSDL về Ban thư ký (tại Phòng TT-PC-ĐBCL) qua 2 hình thức: • Đối với minh chứng giấy: bàn giao về phòng TT-PC-ĐBCL thông qua biên bản bàn giao; • Đối với minh chứng điện tử: tải minh chứng lên hệ thống minh chứng online của Trường tại địa chỉ: www.dbcl.uit.edu.vn/qlminhchung.	Tổ ĐBCL các đơn vị, Phòng TT-PC-ĐBCL	Theo kế hoạch TĐG
4	Xem xét, kiểm tra độ tin cậy, tính xác thực của minh chứng và mức độ phù hợp, liên quan đến tiêu chuẩn/tiêu chí: • Nếu minh chứng chưa đầy đủ hoặc cần thiết phải xử lý thành minh chứng thứ cấp, yêu cầu tổ/nhân sự ĐBCL các đơn vị tiếp tục bổ sung (quay lại bước 3); • Nếu minh chứng đáp ứng yêu cầu, chuyển sang bước 5.	Ban thư ký, Tổ ĐBCL các đơn vị	Theo kế hoạch TĐG
5	- Cung cấp thông tin, tình trạng minh chứng cho các nhóm chuyên trách để viết BCTĐG. - Mã hóa minh chứng. - Lưu trữ và sắp xếp minh chứng theo từng tiêu chuẩn/tiêu chí.	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
6	Hoàn thiện danh mục minh chứng dùng cho báo cáo TĐG	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG

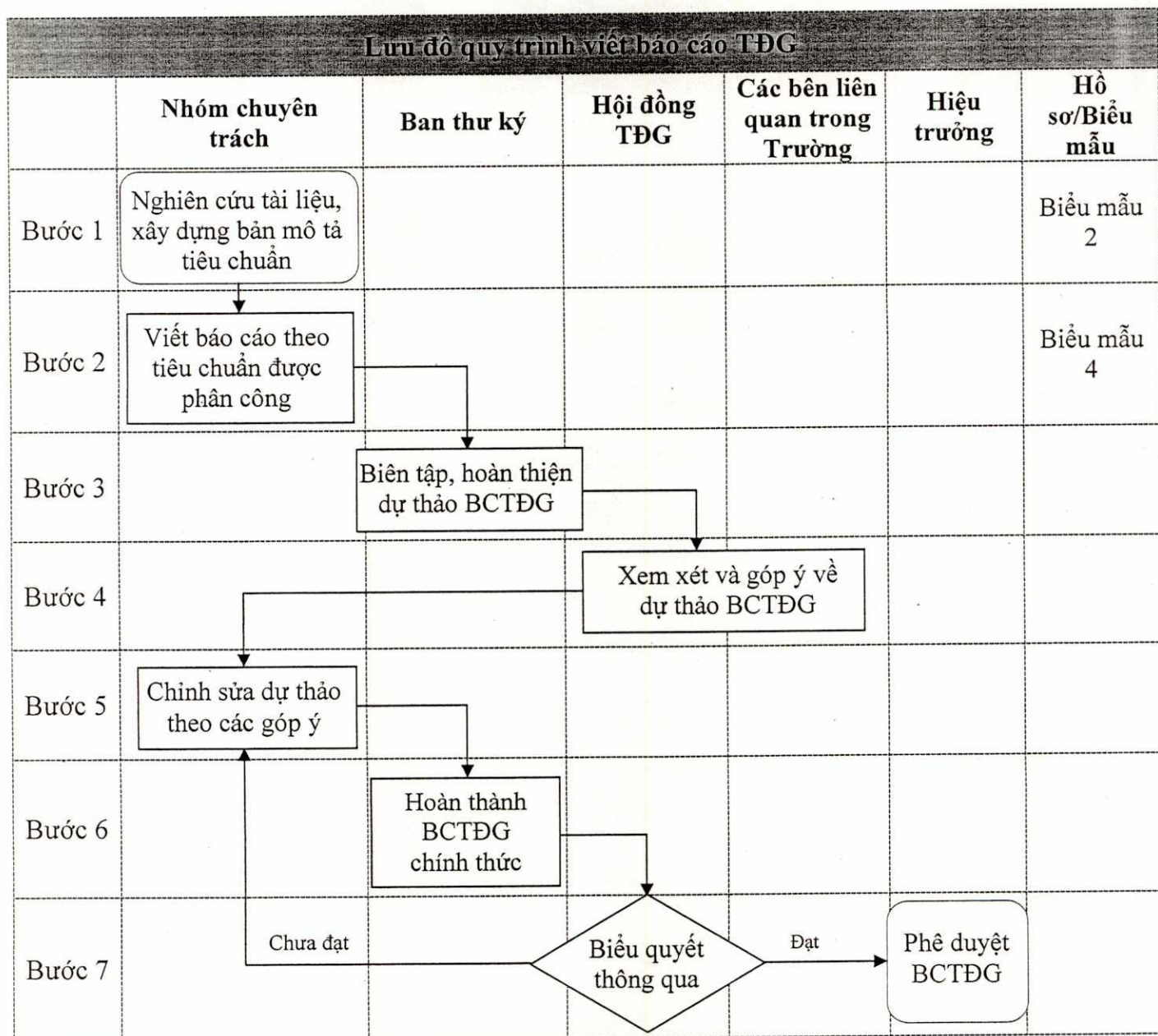


**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 7/35

4. Quy trình viết báo cáo tự đánh giá

4.1 Lưu đồ





QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 8/35

4.2 Diễn giải:

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	- Nghiên cứu bộ tiêu chuẩn và các tài liệu liên quan trước khi viết BCTĐG. - Xây dựng bản mô tả tiêu chuẩn.	Nhóm chuyên trách, Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
2	- Viết báo cáo dựa trên bản mô tả tiêu chuẩn. - Kiểm tra mức độ đáp ứng của báo cáo theo yêu cầu (có thể phản biện chéo giữa các nhóm chuyên trách).	Nhóm chuyên trách, Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
3	- Biên tập, hoàn thiện dự thảo BCTĐG. - Gửi dự thảo BCTĐG cho Hội đồng TĐG và các bên liên quan trong Trường để lấy ý kiến.	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
4	Xem xét, góp ý dự thảo BCTĐG	Hội đồng TĐG, Các bên liên quan trong Trường	Trong vòng 15 ngày làm việc
5	Chỉnh sửa dự thảo BCTĐG theo các góp ý.	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
6	Hoàn thành BCTĐG chính thức.	Ban thư ký	Theo kế hoạch TĐG
7	7.1. Biểu quyết thông qua BCTĐG - Nếu báo cáo được thông qua, chuyển sang bước 7.2; - Nếu báo cáo chưa được thông qua, chỉnh sửa lại báo cáo ở bước 5.	Hội đồng TĐG	Theo kế hoạch TĐG
	7.2. Phê duyệt BCTĐG.	Hiệu trưởng	

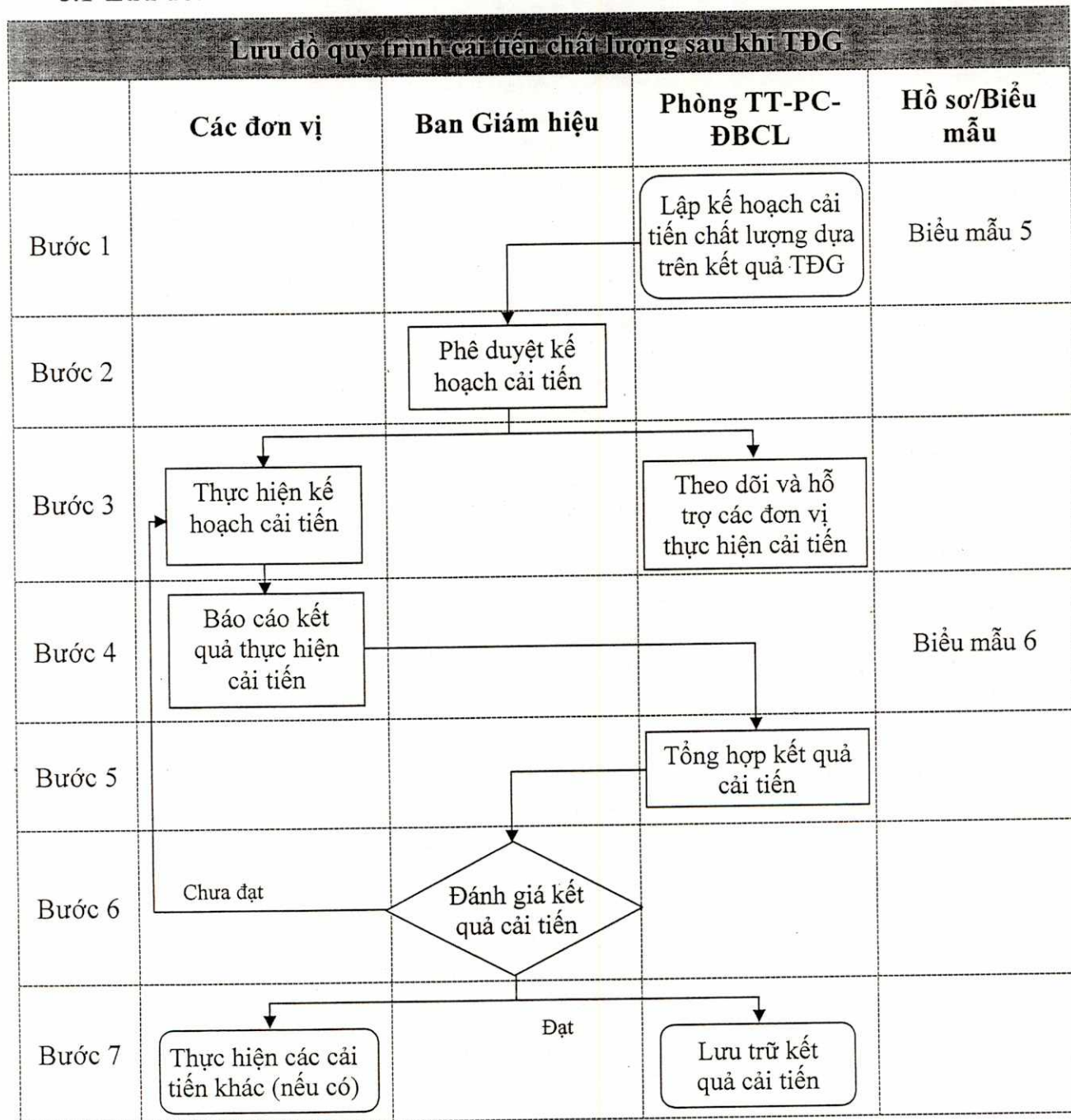


**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 9/35

5. Quy trình cải tiến chất lượng sau khi tự đánh giá

5.1 Lưu đồ:





**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 10/35

5.2 Diễn giải:

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	Lập kế hoạch cải tiến chất lượng các hoạt động dựa trên nội dung khuyến nghị trong BCTĐG.	Phòng TT-PC-ĐBCL	Trong vòng 30 ngày sau khi TĐG
2	Phê duyệt kế hoạch cải tiến chất lượng.	BGH	
3	Thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch.	Các đơn vị	Theo kế hoạch
	Theo dõi tiến độ và hỗ trợ các đơn vị trong quá trình thực hiện cải tiến.	Phòng TT-PC-ĐBCL	
4	Gửi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch và kết quả cải tiến về phòng TT-PC-ĐBCL.	Các đơn vị	Theo kế hoạch
5	Tổng hợp và gửi báo cáo BGH về kết quả cải tiến chất lượng toàn Trường.	Phòng TT-PC-ĐBCL	Theo kế hoạch
6	Đánh giá kết quả cải tiến và chỉ đạo về công tác cải tiến chất lượng.	BGH	Theo kế hoạch
7	Nếu hoạt động cải tiến đạt yêu cầu, Phòng TT-PC-ĐBCL lưu trữ kết quả cải tiến, các đơn vị thực hiện các cải tiến khác.	Phòng TT-PC-ĐBCL Các đơn vị	Theo chỉ đạo
	Nếu hoạt động cải tiến cần điều chỉnh, khắc phục, quay lại bước 3.	Các đơn vị	



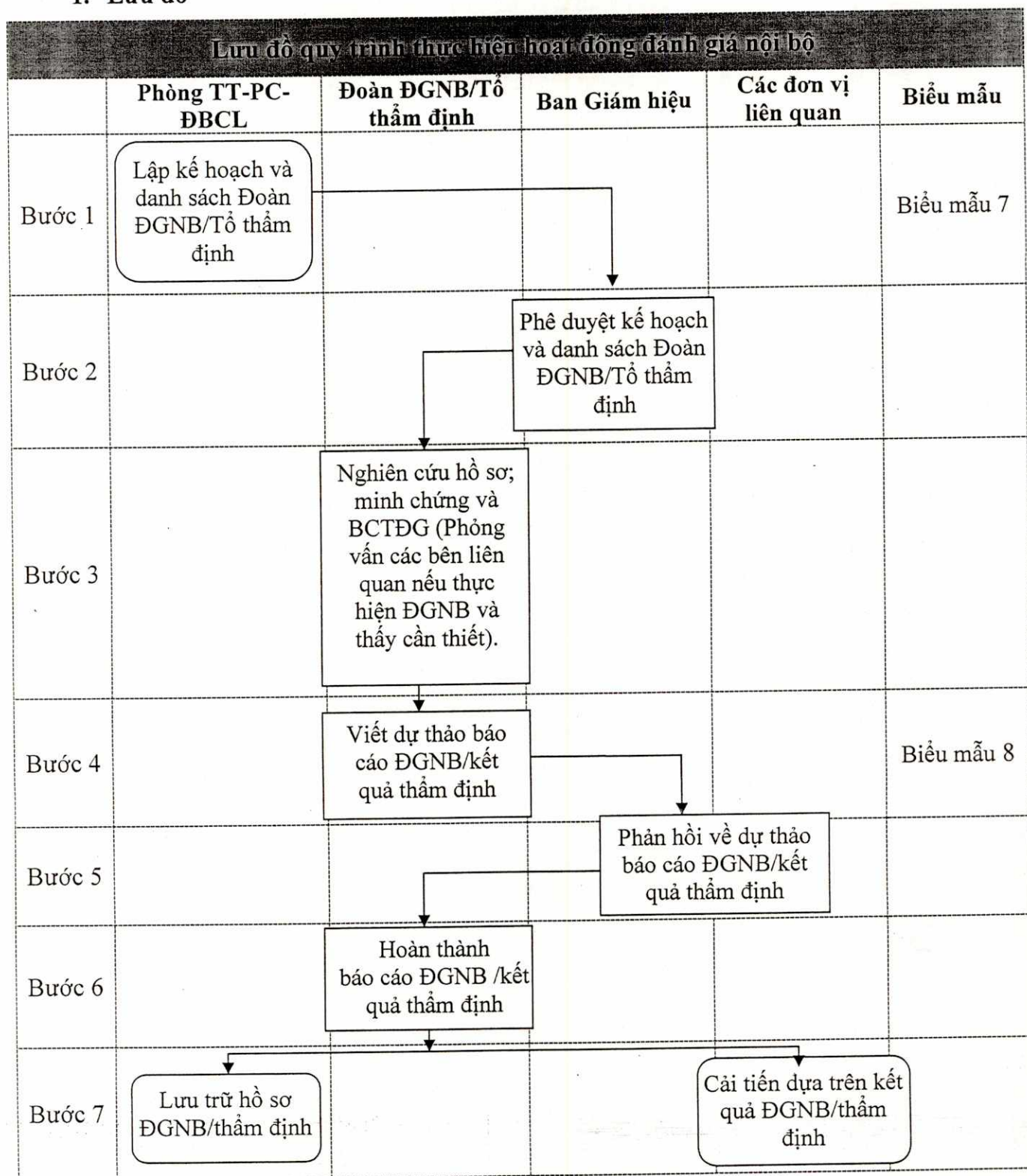
**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 11/35

VII. Quy trình đánh giá nội bộ cấp CSGD

Căn cứ tình hình thực tế, hoạt động đánh giá nội bộ cấp CSGD được thực hiện theo hình thức thành lập Đoàn đánh giá nội bộ hoặc thẩm định hồ sơ.

1. Lưu đồ



Thư



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 12/35

2. Diễn giải:

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	Lập kế hoạch và danh sách Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định dự kiến; trình BGH phê duyệt.	Phòng TT-PC-ĐBCL	Sau khi hoàn thành BCTĐG
2	Phê duyệt kế hoạch và danh sách Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định.	BGH	
3	- Nghiên cứu hồ sơ TĐG. - Khảo sát, phỏng vấn các bên liên quan nếu thực hiện ĐGNB và thấy cần thiết.	Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định	Theo kế hoạch ĐGNB/thẩm định
4	- Viết dự thảo báo cáo ĐGNB/kết quả thẩm định; - Gửi dự thảo báo cáo ĐGNB/kết quả thẩm định về Phòng TT-PC-ĐBCL	Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định	Theo kế hoạch ĐGNB/thẩm định
5	Phản hồi về dự thảo báo cáo ĐGNB/kết quả thẩm định	BGH Các đơn vị liên quan	Theo kế hoạch ĐGNB/thẩm định
6	- Điều chỉnh dự thảo theo phản hồi (nếu phù hợp) và hoàn thành báo cáo ĐGNB/kết quả thẩm định. - Gửi báo cáo ĐGNB/kết quả thẩm định cho Phòng TT-PC-ĐBCL.	Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định	Theo kế hoạch ĐGNB/thẩm định
7	Tiến hành phân tích và sử dụng kết quả ĐGNB/thẩm định: - Chỉnh sửa BCTĐG; - Lưu trữ hồ sơ ĐGNB/thẩm định.	Phòng TT-PC-ĐBCL	Theo kế hoạch ĐGNB/thẩm định
	Cải tiến các hoạt động dựa trên kết quả ĐGNB/thẩm định.	Các đơn vị liên quan	



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 13/35

**PHỤ LỤC
CÁC BIỂU MẪU**

- Biểu mẫu 1: Kế hoạch tự đánh giá
- Biểu mẫu 2: Xây dựng bản mô tả tiêu chuẩn
- Biểu mẫu 3: Một số CSDL cốt lõi
- Biểu mẫu 4: Mẫu báo cáo TĐG
- Biểu mẫu 5: Kế hoạch cải tiến sau TĐG
- Biểu mẫu 6: Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch cải tiến
- Biểu mẫu 7: Mẫu kế hoạch ĐGNB
- Biểu mẫu 8: Mẫu báo cáo ĐGNB



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 14/35

Biểu mẫu 1: Kế hoạch tự đánh giá

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

**KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ
GIAI ĐOẠN...**

1. Mục đích tự đánh giá:

2. Phạm vi tự đánh giá:

3. Hội đồng tự đánh giá

3.1. Thành phần Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số..... ngày ... tháng năm... của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Hội đồng gồm có thành viên (danh sách kèm theo).

3.2. Ban thư ký giúp việc và các nhóm công tác chuyên trách (danh sách kèm theo)

3.3. Phân công thực hiện

STT	Tiêu chuẩn	Nhóm chịu trách nhiệm	Thời gian thu thập thông tin và minh chứng	Ghi chú
1				
2				
...				

4. Kế hoạch huy động các nguồn lực

Xác định các nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và tài chính cần huy động hoặc cung cấp cho từng hoạt động TĐG, thời gian cần được cung cấp.

STT	Tiêu chuẩn	Các hoạt động	Các loại nguồn lực cần được huy động/cung cấp	Thời gian cần huy động	Ghi chú
1					
2					
...					

5. Công cụ đánh giá

Sử dụng Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của..... và các tài liệu hướng dẫn khác.

Tml



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/ 5/2019
Số trang: 15/35

6. Kế hoạch thu thập thông tin ở ngoài nhà trường (nếu có)

Xác định các thông tin cần thu thập từ bên ngoài, nguồn cung cấp, thời gian cần thu thập, kinh phí cần có.

7. Kế hoạch thuê chuyên gia từ bên ngoài (nếu có)

Xác định những lĩnh vực cần thuê chuyên gia, mục đích thuê chuyên gia, vai trò của chuyên gia, số lượng chuyên gia, thời gian cần thuê.

8. Thời gian biểu

Thời gian thực hiện TĐG khoảng 6 tháng, có thể tham khảo lịch trình sau:

Thời gian	Các hoạt động
Tuần 1	•
Tuần 2	•
Tuần 3	•
Tuần 4	•
Tuần 5	•
....	•

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

pm

 UIT	QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC	Mã số: TTPC-ĐBCL/QT Ban hành: 01/22/ 5/2019 Số trang: 16/35
---	---	--

Biểu mẫu 2: Xây dựng bảng mô tả từng tiêu chuẩn

NHÓM CÔNG TÁC SỐ....

BẢN MÔ TẢ TIÊU CHUẨN.....

Tiêu chí	Mô tả	Minh chứng	Tồn tại	Kế hoạch cải thiện	Mức đánh giá
Tiêu chuẩn 1 ...					
Tên tiêu chí 1	Tham khảo câu hỏi chẩn đoán để mô tả theo gạch đầu dòng: + Đủ ý + Định tính + Định lượng + Ngắn gọn	Tên các minh chứng	Những điểm tồn tại, bất cập trong việc thực hiện các hoạt động so với các yêu cầu của tiêu chí	Các hoạt động cần triển khai tiếp theo	
Tên tiêu chí 2					
Tiêu chuẩn 2 ...					
Tên tiêu chí 1					
Tên tiêu chí 2					
...					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC

(Ký tên)



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 17/35

Biểu mẫu 3. Cơ sở dữ liệu cốt lõi

**MỘT SỐ CƠ SỞ DỮ LIỆU CỐT LÕI
PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH CẤP CSGD**

I. Cán bộ, giảng viên, nhân viên

1. Thống kê số lượng giảng viên và nghiên cứu viên

Phân cấp giảng viên và nghiên cứu viên	Cơ hữu/toàn thời gian		Hợp đồng/ thỉnh giảng	
	Số lượng	Tiền sĩ (%)	Số lượng	Tiền sĩ (%)
Giảng viên				
Nghiên cứu viên				
Tổng				

2. Thống kê số lượng cán bộ quản lý, nhân viên

Phân cấp cán bộ, nhân viên (Nêu cụ thể)	Số lượng		
	Cơ hữu/toàn thời gian	Hợp đồng bán thời gian	Tổng số
Cán bộ quản lý			
Nhân viên			
Tổng cộng			

3. Thống kê, phân loại giảng viên theo trình độ

TT	Trình độ, học vị, chức danh	GV trong biên chế trực tiếp giảng dạy	GV hợp đồng dài hạn trực tiếp giảng dạy	Giảng viên kiêm nhiệm là cán bộ quản lý	Giảng viên thỉnh giảng trong nước	Giảng viên thỉnh giảng quốc tế	Tổng số
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Giáo sư, Viện sĩ						
2	Phó Giáo sư						
3	Tiến sĩ khoa học						
4	Tiến sĩ						
5	Thạc sĩ						
6	Đại học						
7	Cao đẳng						
8	Trung cấp						
9	Trình độ khác						
	Tổng cộng						

(Khi tính số lượng các TSKH, TS thì không bao gồm những giảng viên vừa có học vị vừa có chức danh khoa học vì đã tính ở 2 dòng trên).

pmc



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 18/35

II. Người học

4. Tổng số người học đăng ký dự thi, trúng tuyển và nhập học trong 5 năm gần đây:

Đối tượng, thời gian (năm)	Số thí sinh dự tuyển (người)	Số trúng tuyển (người)	Tỷ lệ cạnh tranh	Số nhập học thực tế (người)	Điểm tuyển đầu vào (thang điểm 30)	Điểm trung bình của người học được tuyển	Số lượng sinh viên quốc tế nhập học (người)
1. Nghiên cứu sinh							
20...							
20...							
20...							
20...							
20...							
2. Học viên cao học							
20...							
20...							
20...							
20...							
20...							
3. Đại học							
20...							
20...							
20...							
20...							
20...							

5. Ký túc xá cho sinh viên:

Các tiêu chí	20...	20...	20...	20...	20...
1. Tổng diện tích phòng ở (m ²)					
2. Số lượng sinh viên					
3. Số sinh viên có nhu cầu ở ký túc xá					
4. Số lượng sinh viên được ở ký túc xá					
5. Tỷ số diện tích trên đầu sinh viên ở trong ký túc xá, m ² /người					

Ph



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 19/35

6. Thống kê số lượng người học tốt nghiệp trong 5 năm gần đây:

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	20...	20...	20...	20...	20...
1. Nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ					
2. Học viên tốt nghiệp cao học					
3. Sinh viên tốt nghiệp đại học					

(*Tính cả những học viên đã đủ điều kiện tốt nghiệp theo quy định nhưng đang chờ cấp bằng*).

7. Tình trạng tốt nghiệp của sinh viên đại học hệ chính quy:

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	20...	20...	20...	20...	20...
1. Số lượng sinh viên tốt nghiệp (người)					
2. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp so với số tuyển vào (%)					
3. Đánh giá của sinh viên tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của nhà trường: A. Nhà trường không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống câu 4 B. Nhà trường có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây					
3.1 Tỷ lệ sinh viên trả lời đã học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%)					
3.2 Tỷ lệ sinh viên trả lời <i>chỉ học được một phần</i> kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%)					
3.3 Tỷ lệ sinh viên trả lời <i>KHÔNG</i> học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp					
4. Sinh viên có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp: A. Nhà trường không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống câu 5 B. Nhà trường có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây					
4.1 Tỷ lệ có việc làm đúng ngành đào tạo (%) - Sau 6 tháng tốt nghiệp - Sau 12 tháng tốt nghiệp					
4.2 Tỷ lệ có việc làm trái ngành đào tạo (%)					
4.3 Tỷ lệ tự tạo được việc làm (%)					
4.4 Thu nhập bình quân/tháng của sinh viên có việc làm					
5. Đánh giá của nhà sử dụng về sinh viên tốt nghiệp có việc làm đúng ngành đào tạo: A. Nhà trường không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống kết thúc bảng này B. Nhà trường có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây					
5.1 Tỷ lệ sinh viên đáp ứng yêu cầu của công việc, có thể sử dụng được ngay					



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 20/35

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	20...	20...	20...	20...	20...
(%)					
5.2 Tỷ lệ sinh viên cơ bản đáp ứng yêu cầu của công việc, nhưng phải đào tạo thêm (%)					
5.3 Tỷ lệ sinh viên phải được đào tạo lại hoặc đào tạo bổ sung ít nhất 6 tháng (%)					

III. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

8. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ được nghiệm thu trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại đề tài	Số lượng					
		20...	20...	20...	20...	20...	Tổng số
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đề tài cấp Nhà nước						
2	Đề tài cấp Bộ*						
3	Đề tài cấp trường						
	Tổng cộng						

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước

9. Doanh thu từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong 5 năm gần đây:

TT	Năm	Doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ (triệu VNĐ)	Tỷ lệ doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ so với tổng kinh phí đầu vào của CSGD (%)	Tỷ số doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ trên cán bộ cơ hữu (triệu VNĐ/ người)
1	20...			
2	20...			
3	20...			
4	20...			
5	20...			

10. Số lượng sách được xuất bản trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại sách	Số lượng					Tổng số
		20...	20...	20...	20...	20...	
1	Sách chuyên khảo						
2	Sách giáo trình						
3	Sách tham khảo						
4	Sách hướng dẫn						
	Tổng cộng						

11. Số lượng bài của các cán bộ cơ hữu được đăng tạp chí trong 5 năm gần đây:



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 21/35

TT	Phân loại tạp chí	Số lượng					Tổng số
		20...	20...	20...	20...	20...	
1	Tạp chí KH quốc tế Trong đó:						
	Danh mục ISI						
	Danh mục Scopus						
	Khác						
2	Tạp chí KH cấp Ngành trong nước						
3	Tạp chí / tập san của cấp trường						
	Tổng cộng						

12. Số lượng báo cáo khoa học do cán bộ cơ hữu của CSGD báo cáo tại các hội nghị, hội thảo, được đăng toàn văn trong tuyển tập công trình hay kỷ yếu trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại hội thảo	Số lượng					Tổng số
		20...	20...	20...	20...	20...	
1	Hội thảo quốc tế						
2	Hội thảo trong nước						
3	Hội thảo của trường						
	Tổng cộng						

(Khi tính hội thảo trong nước sẽ không bao gồm các hội thảo của trường vì đã được tính 1 lần)

13. Số bằng phát minh, sáng chế được cấp trong 5 năm gần đây:

Năm học	Số bằng phát minh, sáng chế được cấp (ghi rõ nơi cấp, thời gian cấp, người được cấp)
20...	
20...	
20...	
20...	
20...	

14. Nghiên cứu khoa học của sinh viên

14.1. Số lượng sinh viên tham gia thực hiện đề tài khoa học trong 5 năm gần đây:

Số lượng đề tài	Số lượng sinh viên tham gia			Ghi chú
	Đề tài cấp Nhà nước	Đề tài cấp Bộ*	Đề tài cấp trường	
Từ 1 đến 3 đề tài				
Từ 4 đến 6 đề tài				
Trên 6 đề tài				
Tổng số sinh viên tham gia				

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp nhà nước

Dut

	QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC	Mã số: TTPC-ĐBCL/QT Ban hành: 01/22/ 5/2019 Số trang: 22/35
---	---	--

35.2 Thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên:

TT	Thành tích nghiên cứu khoa học	Số lượng				
		20...	20...	20...	20...	20...
1	Số giải thưởng nghiên cứu khoa học, sáng tạo					
2	Số bài báo được đăng, công trình được công bố					

IV. Cơ sở vật chất, thư viện

15. Diện tích đất, diện tích sàn xây dựng

TT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng		
			Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Tổng diện tích đất của trường				
2	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường. Trong đó				
2.1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu				
2.2	Thư viện, trung tâm học liệu				
2.3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập				

16. Tổng số đầu sách trong thư viện của nhà trường (bao gồm giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo... sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử)

Khối ngành/ Nhóm ngành	Đầu sách	Bản sách
Khối ngành ...		
Khối ngành n		
Các môn chung		
Tổng		



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 23/35

Biểu mẫu 4: Mẫu báo cáo TĐG

Bìa ngoài và bìa phụ:

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC.....

Logo của CSGD (nếu có)

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Giai đoạn đánh giá:.....)

Tỉnh/ Thành phố, tháng - 20....

ĐM



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 24/35

Phần I. HỒ SƠ VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

Phần này mô tả và trình bày tổng quan về cơ cấu tổ chức của Trường, nguồn nhân lực, các chương trình đào tạo (CTĐT), các hoạt động nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng chính, môi trường hoạt động và những cơ hội, thách thức,...

1. Khái quát về Trường

- Khái quát về lịch sử phát triển, tóm tắt thành tích nổi bật của Trường: nêu tóm tắt các giai đoạn phát triển, tổng số khoa, ngành, quan hệ hợp tác, thành tích nổi bật (không quá 1 trang).
- Tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị, triết lý giáo dục của Trường.
- Cơ cấu tổ chức của Trường (sơ đồ tổ chức mới nhất).
- Cấu trúc tổ chức của Hội đồng quản trị/ Hội đồng Trường hoặc tương đương của CSGD (sơ đồ tổ chức mới nhất).

2. Bối cảnh triển khai các hoạt động của Trường

- Mô tả quy định pháp lý của các hoạt động của Trường và mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Trường.
- Mô tả những thách thức chính mà Trường gặp phải và kế hoạch của Trường để khắc phục những thách thức đó.
- Mô tả các điểm mạnh và cơ hội của Trường và cách mà Trường tận dụng những điểm mạnh và cơ hội đó.

Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC

❖ **Tiêu chuẩn 1:.....**(Ghi đúng tên tiêu chuẩn theo bộ tiêu chuẩn đánh giá)

Mở đầu (ngắn gọn): phần này mô tả tóm tắt, phân tích chung về cả tiêu chuẩn (vì có những điểm giao thoa giữa các tiêu chí trong cùng 1 tiêu chuẩn, nên cần mô tả chung ở đây và sẽ **không lặp** lại trong phần phân tích các tiêu chí)

Tiêu chí 1:.....(Ghi đúng tên tiêu chí theo bộ tiêu chuẩn đánh giá)

- Mô tả (cần mô tả và phân tích tất cả những nội hàm của các MINH CHỨNG liên quan để chứng minh trường đạt hoặc không đạt các yêu cầu của tiêu chí):
.....
- Điểm mạnh (nêu những điểm mạnh nổi bật của trường trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí):.....



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 25/35

-
3. Tồn tại (nêu những tồn tại của trường trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí):
 4. Kế hoạch hành động (nhằm phát huy mặt mạnh, khắc phục tồn tại, cần đưa ra các biện pháp, nguồn lực và dự kiến thời gian hoàn thành):.....
 -
 5. TĐG: Theo thang điểm của bộ tiêu chuẩn

Tiêu chí 2.....(*Tương tự như tiêu chí 1*)

Kết luận về Tiêu chuẩn 1: (nêu tóm tắt điểm mạnh nổi bật, những tồn tại cơ bản của tiêu chuẩn; số lượng tiêu chí đạt yêu cầu, số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu). (*Lưu ý không đánh giá tiêu chuẩn đạt hay chưa đạt yêu cầu*)

❖ **Tiêu chuẩn n.....**(*Tương tự như tiêu chuẩn 1*)

(Đánh giá lần lượt cho đến hết các tiêu chuẩn theo cấu trúc trên)

Phần III. CƠ SỞ DỮ LIỆU KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC

Tham khảo Biểu mẫu 3 (Một số CSDL cốt lõi)

DM



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 26/35

Biểu mẫu 5: Kế hoạch cải tiến sau TĐG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Tồn tại	Hoạt động cải tiến (tham chiếu Kế hoạch hành động)	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến
1							
2							
3							
4							
5							
6							

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên)

PHÒNG TT-PC-ĐBCL
(Ký tên)



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 27/35

Biểu mẫu 6: Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch cải tiến

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH CẢI TIẾN SAU TỰ ĐÁNH GIÁ**

1. Công việc đã thực hiện

TT	Nội dung cải tiến (Theo kế hoạch)	Thời gian thực hiện (theo KH)	Các công việc đã thực hiện	MINH CHỨNG kèm theo (nếu có)	Đánh giá mức độ hoàn thành
1					
2					
3					

2. Công việc đang thực hiện

- 2.1. Nội dung 1
- 2.2. Nội dung 2
- 2.3. ...

3. Công việc chưa thực hiện và nguyên nhân

- 3.1. Nội dung 1 + Nguyên nhân
- 3.2. Nội dung 2 + Nguyên nhân
- 3.3. ...

4. Những kiến nghị, đề xuất

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/ 5/2019
Số trang: 28/35

Biểu mẫu 7: Mẫu kế hoạch ĐGNB

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ/THẨM ĐỊNH NỘI BỘ

1. Mục đích ĐGNB/Thẩm định nội bộ:

2. Phạm vi đánh giá/thẩm định:

3. Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định

Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định được thành lập theo Quyết định sốngày
...../...../..... của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghệ Thông tin.

4. Hoạt động của Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định

4.1 Công tác nghiên cứu hồ sơ TĐG

TT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian
1	Chuẩn bị và gửi Hồ sơ TĐG cho Đoàn ĐGNB/Tổ thẩm định		
2	Phân công cho các thành viên trong Đoàn/Tổ nghiên cứu sâu các tiêu chí.		
3	Nghiên cứu Hồ sơ TĐG; nghiên cứu sâu các tiêu chí được phân công; viết bản nhận xét báo cáo TĐG; gửi báo cáo cho Thư ký và Trưởng đoàn/Tổ trưởng để tổng hợp.		
4	Thư ký tập hợp các bản nhận xét báo cáo TĐG của các thành viên trong Đoàn/Tổ và gửi thư điện tử cho các thành viên khác để nghiên cứu trước khi họp Đoàn/Tổ.		

4.2 Khảo sát tại Trường (nếu có)

Thời gian:

Địa điểm:

Lịch làm việc



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 29/35

Thời gian	Nội dung
	Thông báo và trao đổi về kết quả nghiên cứu hồ sơ TĐG
	Gặp gỡ, trao đổi và phỏng vấn các bên liên quan: giảng viên, sinh viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng, đội ngũ phục vụ...
	Thảo luận trong Đoàn về những vấn đề phát hiện mới và những kiến nghị của Đoàn ĐGNB với Trường.
	Ký biên bản ghi nhớ nội dung công việc đã thực hiện.

Bảng phân công nghiên cứu sâu các tiêu chí

TT	Họ và tên	Trách nhiệm trong Đoàn/Tổ	Các tiêu chí được phân công nghiên cứu sâu
1		Trưởng Đoàn/Tổ trưởng	
2		Thư ký	
3		Thành viên	



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 30/35

Biểu mẫu 8: Mẫu báo cáo ĐGNB

Bìa ngoài và bìa phụ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ

Địa danh – Tháng.../20...



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 31/35

Danh sách thành viên Đoàn ĐGNB

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ được giao	Chữ ký
1			Trưởng đoàn	
2			Thư ký	
3			Thành viên	
4			Thành viên	



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 32/35

CẤU TRÚC BÁO CÁO ĐGNB

Mục lục

Danh mục các chữ viết tắt

PHẦN I. GIỚI THIỆU TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐGNB

PHẦN II. KẾT QUẢ ĐGNB

A. Đánh giá chung về chất lượng soạn thảo BCTĐG

STT	Nội dung	Mức đánh giá			Nhận xét
		Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt hơn mong đợi	
1	Báo cáo TĐG bao gồm đầy đủ nội dung của 25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí.	☐	☐	☐	
2	Báo cáo TĐG có độ dài phù hợp và có sự cân đối giữa các tiêu chí với nhau.	☐	☐	☐	
3	Minh chứng, bảng biểu, số liệu chính xác, hợp lý	☐	☐	☐	
4	Văn phong, chính tả rõ ràng, chuẩn mực.	☐	☐	☐	

B. Đánh giá cụ thể về chất lượng soạn thảo Báo cáo TĐG

B1. Phần hồ sơ về CSGD

STT	Nội dung	Mức đánh giá			Nhận xét
		Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt hơn mong đợi	
1	Khái quát về Trường	☐	☐	☐	
2	Bối cảnh triển khai các hoạt động của Trường	☐	☐	☐	

B2. Phần tự đánh giá theo các tiêu chí



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 33/35

STT	Mức điểm đánh giá (thang điểm 7)	Nhận xét
Tiêu chuẩn 1: ...		
TC 1.1		Điểm mạnh: - Điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh: -
TC 1.2		Điểm mạnh: - Điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh: -
Tiêu chuẩn n: ...		
TC n.1		Điểm mạnh: - Điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh: -
TC n.2		Điểm mạnh: - Điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh: -

C. Nhận xét các số liệu hỗ trợ BCTĐG

STT	Nội dung	Mức đánh giá			Nhận xét
		Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt hơn mong đợi	
I	Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục	☐	☐	☐	
II	Các bảng biểu tổng hợp, thống kê, ...	☐	☐	☐	
III	Danh mục minh chứng	☐	☐	☐	



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 34/35

D. Kết quả ĐGNB

Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn	Tự đánh giá (Tiêu chí)							Điểm trung bình	Đánh giá nội bộ (Tiêu chí)							Điểm trung bình	
	1	2	3	4	5	6	7		1	2	3	4	5	6	7		
Mục 1: ĐBCL về chiến lược																	
Tiêu chuẩn 1																	
Tiêu chuẩn 2																	
Tiêu chuẩn 3																	
Tiêu chuẩn 4																	
Tiêu chuẩn 5																	
Tiêu chuẩn 6																	
Tiêu chuẩn 7																	
Tiêu chuẩn 8																	
Mục 2: ĐBCL về hệ thống																	
Tiêu chuẩn 9																	
Tiêu chuẩn 10																	
Tiêu chuẩn 11																	
Tiêu chuẩn 12																	
Mục 3: ĐBCL về thực hiện chức năng																	
Tiêu chuẩn 13																	
Tiêu chuẩn 14																	
Tiêu chuẩn 15																	
Tiêu chuẩn 16																	
Tiêu chuẩn 17																	
Tiêu chuẩn 18																	
Tiêu chuẩn 19																	
Tiêu chuẩn 20																	
Tiêu chuẩn 21																	
Mục 4: Kết quả hoạt động																	



Phu



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ
NỘI BỘ CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 35/35

Tiêu chuẩn 22																	
Tiêu chuẩn 23																	
Tiêu chuẩn 24																	
Tiêu chuẩn 25																	